



CƯỜI NGỰA XEM HOA

FLORIDA

Daytona - Miami

Du ký của NGUYỄN GIỤ HÙNG



Cờ tiểu bang



Seal tiểu bang



Florida thuộc về những tiểu bang được gọi là **Miền Nam** (The South) của Hoa Kỳ.

Những Tiểu bang Miền Nam

Theo sự phân chia địa dư, vùng Miền Nam gồm 11 tiểu bang được kể từ trên xuống dưới và từ đông sang tây trên bản đồ gồm: *Virginia, North Carolina, South Carolina, Georgia, Florida, Kentucky, Tennessee, Alabama, Mississippi, Arkansas, Louisiana.*

Khi nói tới vùng đất Miền Nam, người ta thường nghĩ ngay tới hai ý niệm tiên khởi:

- *Ý niệm thứ nhất:* Miền Nam là vùng gồm những tiểu bang thuộc “Liên minh Miền Nam” (Confederacy) trong cuộc Nội chiến (Civil War) của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ. Nhưng trên thực tế thì không hẳn là như thế, như *Texas* thuộc “Liên minh miền Nam” lại nằm trong những tiểu bang Miền Tây (Western States), hay tiểu bang *Kentucky* tuy thuộc Miền Nam nhưng lại không nằm trong “Liên minh miền Nam” mà lại là “Liên minh miền Bắc” (Union).

- *Ý niệm thứ hai:* Miền Nam là vùng gồm những tiểu bang ở phía nam đường ranh Mason-Dixon (đường ranh giữa Pennsylvania và Maryland), có giới hạn phía đông là biển Atlantic, và phía tây là dòng sông Mississippi (Mississippi River).

Nhưng trên thực tế không hẳn là như thế, hai tiểu bang của Miền Nam là *Arkansas* và *Louisiana* cũng nằm cả phía bên kia, tức bờ phía tây, của dòng sông Mississippi.

VÀI NÉT VỀ SỰ PHÁT TRIỂN BAN ĐẦU CỦA FLORIDA

Tiểu bang quan trọng nhất của Miền Nam (The South) là tiểu bang Florida.

Vào trước năm 1900, Florida còn gần như là đất hoang. Chỉ có vài thành phố tương đối lớn cách biệt riêng rẽ, không có đường xá hay xe lửa để nối kết với nhau.

Nếu như Thủ đô Washington D.C. ngày nay được coi là một đài tưởng niệm của kiến trúc sư *Pierre Charles L'Enfant* ⁽¹⁾, người đầu tiên đã “layout” ra thành phố ấy vào năm 1791, thì tương tự, toàn bộ bờ biển phía đông của Florida là đài tưởng niệm của ông *Henry M. Flagler*, người đầu tiên đã “layout”, khai phá, mở mang miền đất này trở thành khu vực trù phú và đẹp đẽ như ngày nay.

Vào năm 1888 khi ông Flagler tới Florida, cả một dải dài bờ biển phía đông của Florida không có một thành phố nào ở phía dưới thành phố *Jacksonville* ngoài thành phố *St Augustine*. Tất nhiên *St Augustine* là thành phố cổ nhất của Hoa Kỳ được xây dựng từ người Tân Ban Nha, và đã từng là thủ phủ của Florida một thời gian dài cho tới năm 1824. Cho tới năm 1913, Flagler chết, đường xe lửa đã được thiết lập cho tới mũi *Key West* và một chuỗi thành phố đã được xây dựng như *Daytona Beach*, *Palm Beach*, *Ft Lauderdale*, *Dania*, *Hollandale*, *Miami*, và *Homstead*.

Flagler không phải là nhà thám hiểm cũng không phải là nhà khai phá rừng vì ông chưa từng đốn một cây nhỏ. Ông đến Florida khi tuổi ông đã “chớm già” nhưng lại là người rất giàu có. Khai thác Florida được ông coi như là một sở thích (hobby) lúc về già. Ông nhìn thấy được nơi đây đang tiềm ẩn một triển vọng rất lớn về kinh tế mà ông muốn khai thác.

Flagler sinh năm 1830 trong một thành phố nhỏ ở tiểu bang New York trong một gia đình nghèo. Thời còn thanh niên, ông đã tới Ohio làm việc vất vả và để sau đó ông trở thành một thương gia thành công. Năm 1867, ở tuổi 37, Flagler hợp tác với người bạn trẻ của ông là *John D. Rockefeller* đang làm chủ một công ty dầu nhỏ (oil company). Hai người cùng nhau thiết lập và phát triển thành một công ty dầu lớn và nổi tiếng sau này là *Standard Oil Company*. Đó là cơ hội lớn nhất cho Flagler, ở tuổi 50, tài sản của ông đã đạt tới 50 triệu đô la thời bấy giờ. Tuy nhiên,

khi lớn tuổi, Flagler cảm thấy mệt mỏi với việc kinh doanh dầu hỏa (oil business) nên đã tìm tới một công việc khác thú vị hơn.

Năm 1884, Flagler đã cùng vợ con đến thành phố Augustine để hưởng những ngày nghỉ mùa đông ấm áp. Ông thấy rất thích thú với cảnh đẹp và khí hậu ở đây. Sau khi trải qua một mùa đông ở Augustine, ông đã quyết định xây một khách sạn lớn ở thành phố này. Hai năm sau khách sạn *Ponce De Leon* hoàn tất và đã nhanh chóng trở nên nổi tiếng vì là khách sạn được đánh giá đẹp nhất trên thế giới vào thời bấy giờ. Càng ngày Flagler càng thấy thú vị và hấp dẫn với Augustine, ông đã cho xây thêm vài khách sạn lớn nữa. Nhưng có một điều là không có đường xe lửa để nối từ Jacksonville đến Augustine, ông quyết định cho xây đường xe lửa này. Và sau vài năm đường xe lửa được hoàn thành, không những chỉ qua Augustine mà còn được kéo dài tới Palm Beach. Tại Palm Beach ông cho xây thêm một khách sạn lớn nổi tiếng nữa mang tên *Royal Poinciana*. Ông tiếp tục tiến xa tới phía nam của Miami và ông cho mở thêm một khách sạn lớn.

Năm 1896, Flagler lên kế hoạch khai thác đường xe lửa đi sâu xuống phía nam hơn nữa, *qua Miami tới tận Homestead*. Công việc này quả thật rất khó khăn. Đầu tiên, ông phải thuê mướn 40.000 công nhân, phân đông đến từ miền bắc để đảm trách những công trình khác nhau. Có hai việc ưu tiên mà ông phải đương đầu:

- Việc phục vụ sinh hoạt hàng ngày như nơi ăn chôn ở cho số lượng công nhân lớn lao.

- Vật liệu xây dựng phải mang từ những tỉnh miền bắc xa xôi xuống.

Để giải quyết cho những vấn đề trên ông phải thiết lập thành phố, trồng cây công viên cho nhân viên và các cơ sở phúc lợi cho công nhân. Ngoài ra ông còn làm đường lớn, mở rộng sông ngòi, đào sâu thêm các cảng cho việc chuyên chở vật liệu đến tận những nơi cần thiết. Do đó nhiều thành phố tân tiến dọc theo bờ biển phía đông Florida được mọc lên.

Công trình to lớn cuối cùng của Flagler là đường xe lửa tiếp nối từ Homestead tới Key West được mang tên *Florida East Coast Railroad* dài 150 dặm. *Key West* là phần đất cuối cùng phía nam của Florida và *mũi Key West* là điểm cực nam của Hoa Kỳ. Nhiều người vào thời đó cho rằng tuyến đường xe lửa này khó thực hiện được và không thực tế vì nó kết nối một chuỗi kết hợp nhiều hòn đảo nhỏ trên biển được gọi là “keys”. Nhiều cầu bắc ngang qua các đảo được thực hiện, có cây cầu dài tới 7 miles. Flagler đã quyết tâm thực hiện công tác xây dựng trước khi ông

chết. Công tác được khởi công năm 1908 và phải mất 8 năm mới hoàn tất. Ông đã ngồi trên chuyến xe lửa đầu tiên đến Key West. Lúc này ông đã 92 tuổi. Sau đó mấy năm, ông mất ở Palm Beach.

DU NGOẠN FLORIDA

Chúng tôi đã đến Florida vào đầu tháng 8. Tháng này, Florida vẫn còn ở vào mùa hè, trời nóng và ẩm, có nhiều cơn mưa nặng hạt nhưng thường không kéo dài. Chúng tôi theo bước chân khai phá của ông Flagler, tức là chúng tôi sẽ thực hiện một cuộc hành trình *bắt đầu từ thành phố Daytona*, một tỉnh phía bắc có bãi biển đẹp và nổi tiếng, *cho tới thành phố Key West*, thành phố tận cùng phía nam của Florida, cũng là thành phố cực nam của nước Mỹ.

DAYTONA

Chuyến máy bay của chúng tôi đáp xuống phi trường Orlando vào buổi chập tối. Trời mưa lất phất. Cảm giác đầu tiên chúng tôi nhận ra ngay được là cái “ẩm” và “ấm” của Florida.

Sau khi thuê xe tại phi trường, mất khoảng một giờ lái, chúng tôi tới thành phố biển êm đềm và xinh đẹp Daytona. Daytona đã bắt đầu lên đèn.

“Check in hotel” là công việc đầu tiên phải làm. Nơi tôi ở là một Hotel Resort ở ngay bờ biển và cũng may mắn là căn phòng chúng tôi ở cũng hướng mặt ra biển, gồm hai phòng có bếp và tiện nghi cho việc nấu nướng trong vài ngày lưu lại đây.



Trời đã khô tạnh. Sau khi check-in, chúng tôi đi bộ dọc theo bờ biển, trên con đường lát gạch rộng rãi kéo dài vài cây số trong khu khách sạn tôi ở.

Dọc theo con đường gạch là những khách sạn sang trọng nối hàng nhau, chạy dài theo bờ biển. Với ánh đèn chiếu sáng trên những bãi cỏ rộng hay trên bùng binh phun nước (fountain) nổi bật trong bóng đêm, làm cho con đường đi bộ trở

nên thêm phần thơ mộng. Có những khu bán hàng lưu niệm cho du khách với ánh đèn màu rực rỡ và những tiếng nhạc êm dịu làm tăng thêm vẻ thanh lịch cho cả khu.

Đối diện với những khách sạn, phía bên kia con đường gạch là bờ biển. Khách du lịch có thể ngồi trên những chiếc ghế dài kê rải rác vài nơi để nghỉ chân và để thả hồn theo tiếng sóng biển vỗ rì rào xen lẫn với tiếng gió.

Xa xa thỉnh thoảng xuất hiện ánh đèn của vài ba chiếc tàu du lịch lớn (cruise) từ từ di chuyển rồi dần dần mất hút trong bóng đêm. Hình ảnh những ánh đèn le lói chập chờn trong bóng đêm mênh mông giữa biển cả của vài chiếc tàu hay thuyền nhỏ làm chúng tôi lại có dịp nhắc cho nhau nghe về những khó khăn, nguy hiểm trong ngày vượt biển đi tìm tự do và tự cho mình đã may mắn để có được đời sống thanh bình trên mảnh đất của tương lai này.

Thấy mình đã đi quá xa và quá lâu nên chúng tôi quay trở về khách sạn. Đường vắng người, khung cảnh càng về khuya càng trở nên thơ mộng và êm đềm hơn.

Tôi nhẹ kéo nhà tôi đi sát về phía mình, tay nắm tay đi thành thoi trong ánh đèn đêm. Cái cảm giác âm ấm của bàn tay nàng làm tôi liên tưởng tới những ngày mới quen nhau, khi nàng còn trẻ lắm, mới chỉ là cô bé 14 hay 15 tuổi thôi. Dĩ vãng của những năm tháng ấy trở về. Tôi nâng tay nàng lên hôn nhẹ. Cả hai cùng nhìn nhau mỉm cười.

Gió biển đã làm tôi cảm thấy hơi lạnh lạnh.

Sáng hôm sau, vừa mở cửa ra lan can hít gió biển là nhìn thấy cả một khung trời mở rộng. Biển trải ra tận cuối chân trời. Vì bãi biển cách nơi tôi đứng khá xa nên tôi không nghe thấy rõ tiếng sóng biển mà chỉ nghe thấy tiếng rì rào của gió và thoang thoang mùi của biển rất đặc biệt khó tả, mùi biển mặn. Những đợt sóng trắng nối tiếp nhau từng đợt ủa vào bờ rồi lại vội vã rút ra lan tỏa trên bãi cát trắng.

Từ trên lan can nhìn xuống phía dưới sân là một dãy hồ bơi. Những ngọn đèn quanh hồ, ẩn mình yên lặng dưới bóng những cây “palm”, đang chiếu lung linh xuống mặt hồ.

Trời chưa sáng tỏ nhưng công nhân của khách sạn đang quét dọn chuẩn bị một ngày mới cho khách, tôi đoán phần đông là du khách phương xa. Tiếng di chuyển

và làm việc của công nhân khách sạn làm phá tan đi đôi chút sự yên tĩnh trong buổi sớm mai.

Chúng tôi chuẩn bị xuống bãi biển đi bộ. Cuối chân trời xa xa đã nhen nhúm tia sáng đầu tiên. Ánh sáng ban mai ấy chuyển dần từ màu tím đậm sang màu tím nhạt tỏa ra thành hình cánh quạt. Vài đàn chim hải âu vội vã nối đuôi nhau bay là là trên đầu ngọn sóng.

Chúng tôi băng qua dãy hồ bơi để tới bãi cát. Cát biển ở đây không hẳn màu vàng và óng ả như cát bãi biển Nha Trang mà là màu trắng. Bãi biển rộng và dài, dài đến mùt con mắt. Tiếng sóng biển vỗ bờ lán át cả tiếng gió. Từng ngọn sóng xa xa đang xô nhau chạy vào bờ. Lốp lốp làn nước bọt trắng ủa sâu vào bãi cát rồi lại hối hả rút ra ngay. Đàn chim nhỏ như bầy gà con chạy thoăn thoắt trên bãi biển kiếm mồi. Mỗi khi làn sóng biển rút ra là cơ hội cho chúng chạy ủa tới đó vội vã mỗ mỗ kiếm ăn trên cát ướt. Tôi không biết chúng kiếm được những gì ở đó.

Vàng đông đã ló dạng, ánh bình minh hừng đỏ từ cuối chân trời nhô lên một cách nhanh chóng. Chỉ một thoáng, mặt trời đã ngoi lên khỏi mặt nước, màu sắc biển đổi từ màu đỏ chuyển sang màu da cam rồi sáng dần lên để thấy rõ mặt người và cảnh vật chung quanh. Những khách sạn dọc theo bờ biển chúng tôi đi ngang đêm qua cũng dần hiện rõ xa xa. Chỉ có một điều, lúc này thiếu ánh đèn màu nên chúng giảm bớt sự thơ mộng và sang trọng đi rất nhiều. Người đi bộ trên bãi biển đã lác đác xuất hiện rồi đông dần hơn lên.

Ánh sáng ban mai chiếu trên sóng nước và bãi cát trông loang loáng như được lát vàng. Vài con cò dò dẫm bình thản đây đó trên thảm vàng óng ánh ấy. Bóng cò trắng mảnh khảnh chiếu xuống nước, chiếu xuống cát ướt, ôi đẹp làm sao. Một con cò đậu trên cọc cao nhìn trời lơ đãng rồi chợt vỗ cánh bay đi. Vài con chim hải âu bay lượn trên trời, thỉnh thoảng bay sà xuống gần chúng tôi kêu lên vài tiếng để xin ăn. Chim hải âu đẹp nhưng tiếng kêu của nó không êm đềm thánh thót chút nào. Được cái, chúng rất thân thiện, không sợ con người bắt làm thịt nên cứ nhớn nhợ, sẵn sàng sà xuống nếu được cho ăn. Chúng cũng làm vui bãi biển và nhất là vui với đám trẻ con thích cho chim ăn.

Cát tại bãi biển Daytona mịn và “nén” một cách tự nhiên đủ để cho xe hơi chạy trên đó mà không sợ bị lún bánh xe vào trong cát. Cũng với lý do đó, bãi biển trong những ngày đông du khách, đã dùng một phần của nó để biến thành bãi đậu xe công cộng rất thuận tiện.

Chúng tôi đi bộ trên bãi biển đã khá xa, tính ra cũng khoảng một hai cây số trong cái thanh bình ấy. Bụng đã thấy đói đói nên chúng tôi cùng nhau quay trở về khách sạn để chuẩn bị cho bữa ăn sáng và kịp thời giờ xuống biển tắm, đùa nghịch với sóng cho thỏa lòng mong ước. Bờ biển ở vùng bắc California, nơi chúng tôi đang ở, đẹp lắm nhưng không tắm được vì nước biển lạnh cóng, chỉ cần nhúng chân xuống nước là phải nhấc lên ngay đừng nói chi là lội xuống. Biển đó chỉ để ngắm và nghe sóng biển rì rào nên thơ, tắm biển là chuyện đừng mơ, nhất là ở lứa tuổi “chớm già” như chúng tôi.

Cũng may, chúng tôi “book” được căn phòng có hai buồng ngủ, bếp, phòng khách và phòng ăn. Nó nhỏ thôi nhưng cũng đủ đáp ứng cho sinh hoạt gia đình bốn người (vợ chồng tôi và vợ chồng người bạn cùng đi). Tất nhiên bếp là nơi dành cho “hai bà” nấu nướng. Khi đi chơi xa mà chúng tôi vẫn được ăn cơm với những món ăn Việt Nam hợp khẩu vị mình thì thích thú biết bao, nhất là không phải ra nhà hàng ăn, vừa tốn tiền lại vừa mau chán. Trong suốt mấy ngày ở Daytona tôi chưa thấy quán ăn của người Việt, nhà hàng Tàu thì có.

Cứ theo chương trình, sáng đi bộ dọc theo bờ biển, trưa đi tắm biển đùa với sóng, chiều tắm hồ bơi và nằm dài trên ghế nhìn ngắm lung tung kể ra cũng thoải mái lắm. Cơm ngày ba bữa. Dư thì giờ còn lại, hay lúc nhàn rỗi, chúng tôi ngồi tán gẫu hay lái xe đi chơi thăm thành phố cũng là điều thú vị.

Daytona là thành phố biển du lịch khá nổi tiếng của Florida, thuộc loại trung bình, không lớn không nhỏ và không có cuộc sống vội vã, xô bồ như những thành phố lớn.

Ngoài việc tắm biển, lái xe trên những con đường lộ để vừa ngắm biển vừa ngắm nhìn những khách sạn hay biệt thự sang trọng mọc rải rác dọc theo bờ biển, chúng tôi cũng còn có dịp đi thăm thú một vài nơi đặc biệt của thành phố, đó là *ngọn hải đăng, ngôi nhà xưa của tỷ phú Rockefeller, vườn Gugar Mill Gardens* và tình cờ được thăm một *công viên nhỏ của thành phố*.

Ngọn hải đăng.

Đây là một di tích lịch sử của ngành Hàng hải Hoa Kỳ. Hải đăng ở Daytona được coi như cao nhất của tiểu bang Florida và cũng là một trong số cao và đẹp nhất của Hoa Kỳ. Nó được xây dựng trên một khu đất rộng ven biển và được bao quanh bởi một quần thể kiến trúc dùng phục vụ cho công việc điều hành.

Nhà bán hàng lưu niệm cho du khách tọa lạc ngay cổng ra vào chính. Gian hàng tại đây đủ rộng để có thể coi nó như một bảo tàng viện nhỏ trưng bày những hình ảnh, mô hình của hải đăng tại Daytona và một số khác nổi tiếng trong quá khứ hay đương thời, cùng với sự so sánh về kích thước, chiều cao, dáng vẻ của từng ngọn để ta có thể có cái nhìn tổng quát về những kiến trúc khác nhau của phần lớn hải đăng trên nước Mỹ.

Hải đăng tại Daytona mang tên *Ponce De Leon Inlet Lighthouse* được xây từ năm 1884 bằng gạch đỏ, cao 175 feet (khoảng 53 mét), có đường kính đáy là 32 feet (khoảng 10 mét), đường kính trên đỉnh là 12 feet (khoảng 3.6 mét) và được đưa vào hoạt động vào năm 1887. Khởi thủy, nó được đốt bằng dầu nhưng tới năm 1933 trở lại đây thì được thay bằng đèn điện với vài lần thay “ống kính”. Ngày nay, hải đăng này có thể chiếu xa tới 20 miles (khoảng 32 cây số).

Nhà ở của Rockefeller

Tôi không biết rõ thời gian đích thực Rockefeller sống trong căn nhà này từ năm nào và bao lâu. Cứ nhìn bề ngoài thì căn nhà cũng đơn giản thôi, không to lắm so với những căn nhà bình thường khác trong cùng khu. Nó không cổ kính và hào nhoáng dành cho một triệu phú đứng hàng đầu một thời tại nước Mỹ như tôi đã trông đợi trước đó. Kích thước căn nhà, cách bố trí phòng ốc (floor plan) có vẻ vẫn còn được giữ nguyên như lúc ban đầu, nhưng cách trang trí và “furnitures” trong nhà nay đã đổi mới so với những gì thể hiện trong các tấm ảnh cũ treo trên tường. Ngoài những tấm ảnh mang tính cách gia đình, tôi thật thích thú khi nhận ra một bức ảnh chụp lại giá cổ phiếu thời đó và vào ngày 9 tháng 3 năm 1918, nhiều cổ phiếu được tính bằng xu. Theo tài liệu trưng bày, tài sản của ông dựa trên kinh doanh dầu lửa (oil), ông là triệu phú giàu nhất trong 30 triệu phú hàng đầu của nước Mỹ vào thời điểm đó.

Vườn Sugar Mill Gardens

Vườn này thoát thân từ đồn điền mía và nhà máy mía. Vào đầu thế kỷ 19, vùng Daytona trồng rất nhiều mía để làm đường. Nhà máy được thành lập ngay trong đồn điền mía với sức lao động chính của những người nô lệ da đen.

Từ cổng bước vào là khu vực nhà máy với những máy móc làm đường thô sơ và cũ kỹ của thời đại kỹ thuật đã qua. Nhà máy vẫn còn giữ nguyên trạng và được bảo trì tốt để du khách tới thăm. Trong nhà máy, ngoài máy móc còn có những bảng hướng dẫn về quy trình sản xuất mía, từ cây mía đến khi ra đường. Nhà máy

sản xuất ở quy mô nhỏ, rất nhỏ so với bây giờ nhưng chắc cũng vào loại kha khá vào thời đó, vì so ra, những máy móc dùng trong dây chuyền sản xuất cũng khá lớn. Tôi thấy có cái hay là nhà máy được giữ gìn rất kỹ lưỡng ở tình trạng khởi thủy làm du khách có cảm tưởng đang đứng trước một khung cảnh rất hoang sơ, một di tích rất xa xưa chứ không tô son trét phấn để “hiện đại hóa” nó lên.

Từ nhà máy đường đi sâu vào phía trong là một khu vườn được gọi là Sugar Mill Gardens. Khu vườn trở nên âm u vì gần như bị bao phủ bởi rừng cây cổ thụ lớn. Trong vườn, đây đó có “tượng” các loài khủng long với kích thước như thật.

Vườn được trồng nhiều loại cây và hoa thuộc vùng nhiệt đới rất đẹp, đặc biệt là hoa “bông bụt” vừa to vừa có nhiều màu sắc lạ khác nhau.

Chúng tôi không thể ở trong vườn được lâu vì muỗi. Muỗi ở đây cắn rất đau, cắn đâu sưng đỏ ngay đấy. Chúng tôi đành “chạy” khỏi khu vườn với tâm trạng “bỏ của chạy lấy người” vì muỗi. Nhìn chung quanh, chúng tôi mới nhận ra, cả khu vườn chỉ có chúng tôi là những du khách duy nhất tới thăm.

Đài tưởng niệm cựu chiến binh Hoa Kỳ trong chiến tranh Việt Nam



Đài tưởng niệm này là một nơi đáng ghi nhớ nhất trong tâm trí tôi trong những ngày ở Daytona. Một cách vô tình chúng tôi lạc bước vào khu vực này. Đài tưởng niệm nhỏ thôi và thật đơn giản. “Tượng đài”, bằng đá, được tạo dựng bởi nghệ sĩ tạc tượng Gregory Johnson, tạc vào ngày 11 tháng 11 năm 2011. Tác phẩm chỉ là hình ảnh một cái ghế dựa, loại ghế mộc mạc mà ta thường thấy ở Việt Nam; chiếc nón sắt, một quần trăn xếp ngay ngắn nằm trên mặt ghế và chiếc áo trăn buông thõng vắt trên một đầu thành ghế. Phía dưới ghế là đôi giày trăn. Toàn bộ như còn lấm bùn, lộ rõ nét phong sương, trăn mạc. Chỉ có thế thôi. “Tượng đài” được đặt lẻ loi, đơn chiếc trong một khu vườn nhỏ như vườn sau nhà ở thôn quê nước ta. Trong vườn gồm những khóm tre, khóm chuối, ... có cả ao bèo và khóm lá khoai

mọc bên ao. Một chiếc cầu tre nhỏ bắc qua con mương. Khung cảnh yên tĩnh lắm. Trước cảnh ấy tôi bị xúc động tới đáy trái tim mình.

Ngoài ra chúng tôi còn đến ***bãi biển Flagler Beach***, bãi biển mang tên người đã từng khai phá, phát triển và tạo dựng những thành phố dọc theo bờ biển phía đông của Florida và chạy dài từ bắc xuống nam như đã nói ở trên. Bãi biển này có một cầu tàu bằng gỗ dài, vươn xa ra biển dùng cho người ra hứng gió mát, hoặc dành cho người câu cá. Nhiều tay câu chuyên nghiệp đã câu được những con cá rất lớn ở đây, được trưng bày qua những bức ảnh dán ngay đầu cầu.

Việc thăm thú thành phố Daytona và vùng lân cận không phải là mục đích của chúng tôi. Chúng tôi chỉ thoáng qua thành phố theo đúng tinh thần “cuối ngựa xem hoa”. Mục đích của chúng tôi đến đây để tắm biển và hưởng sự thanh bình và thư giãn.

MIAMI

Miami nói riêng và Florida nói chung là nơi có cộng đồng người Cuba tỵ nạn cộng sản sống đông đúc. Người Do Thái sinh sống ở đây cũng đông. Nếu bước chân vào phi trường Miami, ta có cảm tưởng như đang tới một thành phố thuộc Châu Mỹ La Tinh vì hai ngôn ngữ chính được sử dụng trong những thông báo cho du khách là tiếng Anh cộng theo với tiếng Tây Ban Nha.

Miami Beach

Miami Beach không xa thành phố Fort Lauderdale là mấy, chỉ mất khoảng 45 phút cho tới một tiếng lái xe. Thành phố biển này cũng có một con đường chính chạy dọc theo bờ biển, một bên là biển và một bên là phố xá sầm uất mà phần lớn là hàng ăn và quán “bar”. Cảnh trí thì đông đúc, xô bồ, ồn ào tiếng nhạc. Tôi đã đi trên con đường này cả ban ngày lẫn cả ban đêm nên tôi có thể nói, nhịp sống trên con đường này có thể đại diện cho những thành phố lớn dành cho du khách loại tầm cỡ như Miami.

Và cũng từ đây chúng tôi có thể lái xe ra ***bãi biển Hollywood***, không xa lắm. Bãi biển dài và đẹp. Những ngày nắng đẹp, bờ biển này cũng đông người tắm. Tôi xin kể nhỏ một câu chuyện vui vui (*chuyện thật và chỉ nên dành cho mấy ông*) xảy ra trên bãi biển này:

Một buổi sáng đẹp trời, chúng tôi ra biển Hollywood của Miami để tắm biển và vui đùa với những ngọn sóng cao. Hai “thằng đàn ông” chúng tôi, sau khi tắm mát,

nằm nghỉ trên hai chiếc ghế dựa thuê được kê kề bên nhau. “Hai bà” đã ngủ thiêu thiêu dưới hai cây dù bên cạnh, khi mặt trời đã lên cao. Cách chỗ chúng tôi không xa, hai thiếu nữ tóc vàng xinh đẹp đang ngồi nhìn trời mây nước với chiếc áo khoác ngoài mỏng manh như tờ trời đang phát phới bay. Tôi liên tưởng tới những con bướm vàng trong bài hát trẻ con. Tôi nhớ lõm bõm vài câu:

*Kìa con bướm vàng
Kìa con bướm vàng
Xòe đôi cánh, xòe đôi cánh
Bươm bươm bay bên hoa hồng
Ra mà xem. Ra mà xem.*

Tôi liếc nhìn hai con bướm vàng óng ả một cách băng quơ và hồn nhiên. Bỗng tôi chợt hốt hoảng, một sự việc đang diễn ra trước mắt. Hai con bướm vàng đang lộn xáo, lộn xáo. Chẳng phải chờ đợi lâu, hai con bướm đã *chuyển hóa theo chu trình tiến hóa ngược* để từ “bướm” thành gần như con “nhộng”. Chúng thảnh thơi sánh đôi bước xuống nước, trườn mình bơi ra xa. Tôi đập nhẹ chân ông bạn nằm bên, kín đáo chỉ trở về phía xa xa. Ông bạn tôi hiểu ngay, dỡ bỏ đôi kính mát đen đậm, hát đầu ra phía sau. Tôi cũng hiểu liền và quay lưng lại. Hai, ba “con nhộng” khác đang nằm sấp phơi nắng ngay sau lưng tôi. Tôi lấy kính mát (sun glasses) ra đeo, rủ ông bạn xuống nước bơi và nhảy sóng một cách hồn nhiên và trong sáng. “Hai bà” vẫn nằm ngủ yên bình dưới cái nắng đã bắt đầu trở nên gay gắt.

Vườn trái cây ở Homestead

Florida có nhiều cây trái của vùng nhiệt đới như xoài, nhãn, thanh long, ... đặc biệt là loại cây dòng họ cam như bưởi, chanh. Loại cây cam thích hợp với khí hậu ở đây vì có nhiều nắng ấm, với số lượng 300 ngày nắng một năm và không có tuyết lạnh vào mùa đông. Cam ở Florida đã kỹ nghệ hóa để xuất cảng ra nước ngoài qua sản phẩm đã được biến chế thành nước “orange juice” nổi tiếng thế giới. Các nông trại ở đây đã dùng kỹ thuật “pha giống” để tạo ra những loại cây mới. Tuy nhiên, muốn ăn những trái cam thơm ngon ta phải về tiểu bang California.

Ở *Homestead*, người Việt rất thành công trong việc khai thác những trại trái cây với diện tích canh tác rộng, quy mô. Trại cây này nối tiếp trại cây kia, càng ngày càng lan tỏa ra. Di dân tỵ nạn Việt Nam đã đóng góp một phần, tuy còn giới hạn, vào sự phát triển của Florida.

Chúng tôi có dịp được đến thăm một trại trồng nhãn của người Việt Nam ở

Homestead vì mùa này đang là mùa thu hoạch loại trái cây này. Thật ra trong trại trái cây của người Việt còn trồng nhiều loại trái cây khác của miền nhiệt đới đặc biệt là những cây trái của miền Nam Việt Nam.

Trong trại nhãn, “rừng nhãn” bao la bạt ngàn mọc san sát sum sê theo hàng lối ngay ngắn với những chùm nhãn nặng trĩu cành, tươi ngon, óng ả. Việc canh tác ở đây đã được cơ giới hóa nên vừa sản xuất được số lượng lớn vừa ít tốn nhân lực.

Nhãn được đóng thùng đem bán trong nước Mỹ hay xuất cảng ra nước ngoài. Số nhân công, phần đông là người Mễ được thuê mướn để làm những công việc nặng nhọc như khâu vác hoặc xếp những thùng trái cây lên xe tải hay vào kho. Mỗi thùng nặng khoảng 20 hay 25 lbs. Những trái nhãn rơi trong lúc đóng thùng cũng được đóng thành thùng riêng nhưng bán với giá rẻ hơn, khoảng 15 USD cho một thùng 20 pounds (1 pound = 0,45 kí lô). Chúng tôi mua một thùng ăn dọc đường và mang về khách sạn.

Trước đây, khách hàng được vào tận cây để hái, nhưng sau khi “ăn thử” đã vứt vỏ và xả rác bừa bãi trong vườn. Chính vì lý do đó, nay khách hàng không còn được vào tận cây để hái nữa.

Tuy nhiên, một trại nhãn của người Mễ ở ngay kế cạnh, để cạnh tranh với trại nhãn của người Việt, khách hàng được đến tận cây để chọn, chỉ chùm nhãn nào mình thích, nhân viên của trại sẽ cắt xuống cho. Không ăn thử và xả rác.

Công viên quốc gia Everglades

Công viên nằm ở phía nam Miami và cũng không cách xa Miami là mấy. Công viên là cả một vùng đất rộng chiếm một phần diện tích đất đai khá lớn ở phía nam Miami. Và đây là một hệ thống sinh thái quan trọng của Florida nơi nhiều loại sinh vật tự nhiên sinh sống ở đây. Môi trường ô nhiễm đang phá hoại hệ sinh thái này bởi các nông trại chung quanh. Nhiều nhà nghiên cứu và các hội đoàn cùng các nhà tự nguyện đã phối hợp với chính quyền để bảo tồn khu vực thiên nhiên này.

Chúng tôi đến đây, âu cũng chỉ là đến thăm một phần rất nhỏ của Công viên mà thôi. Cả một vùng nước đầm lầy rộng mênh mông, cỏ tranh hay lau mọc ngang lưng xen lẫn những cây dừa nước hiện ra trước mắt. Chúng tôi mua vé vào Công viên và được đưa tới một khán đài nhỏ bằng gỗ. Nhân viên của Công viên giải thích những động vật hoang dã sinh sống ở đây. Và họ cũng hướng dẫn chúng tôi chuyến “tour” sắp tới với vài khuyến cáo cần thiết về an toàn cho chuyến đi. Sau

đó chúng tôi được truyền tay nhau những con thú hoang nho nhỏ để xem tận mắt, mó tận tay trong đó có con cá sấu “baby” trông thật dễ thương. Ai cũng chụp ảnh với chú sấu này. Nhà tôi vốn nhất nên không dám đụng vào nó.

Chúng tôi được đưa lên chiếc “tàu chạy gió” (air boat). Đó là chiếc tàu chạy bằng chiếc quạt gió to, quay vù vù ở phía sau đuôi. Sức gió của quạt sẽ đẩy tàu đi. Trong khoang chứa được khoảng mười người.

Quạt thổi mạnh, tàu của chúng tôi lướt chạy trên mặt nước, nước không sâu lắm. Có khi tàu chạy lướt lên cả cỏ tranh để tiến sâu vào trong đầm. Dọc hành trình, chúng tôi gặp nhiều loại thú hoang dã nhỏ, có cả chim, ... Và sinh vật chính yếu thu hút du khách nhiều nhất vẫn là những con cá sấu, to có, nhỏ có; khi gặp một con, khi vài con ở cùng một chỗ; có con nằm nghỉ ngơi, có con bơi lội, có con nằm lười biếng trên mặt nước há căng miệng ra thật lớn cho những chú chim con tới “xia răng”. Càng vào sâu bên trong đầm, nước càng cạn hơn. Có chỗ cạn đến nỗi tôi có cảm tưởng một con cá sấu khổng lồ nào đó có thể trườn mình tấn công vào thuyền. Cũng may là chuyện đó đã không xảy ra. Tôi thấy có một điều là lạ, mỗi khi có con cá sấu nào xuất hiện, thế là cả tàu say sưa chụp ảnh, chụp vội vàng và chụp cho thật nhiều như cả đời chưa thấy cá sấu bao giờ. Máy “digital camera” mà, chụp bao nhiêu mà chẳng được. *Chụp một cách hào phóng* chứ không dè xén đến bần xỉn như xưa kia nữa vì sợ tốn tiền khi đem “rửa” chúng ra giấy in. Tôi nhớ có một lần, vào hồi xa xưa đó, cô hàng xóm nhà tôi đã dọa nghỉ chơi với tôi chỉ vì tôi từ chối chụp cho cô một tấm ảnh mà thế đứng của cô “rất Nhật”, nghĩa là một chân co về phía sau, dơ hai ngón tay phải thành hình chữ “V” đưa ra phía trước, tay trái chống nạnh, đầu ngả sang bên, miệng cười chúm chím. Tôi nhất định từ chối không bấm máy, cô kết tội tôi chỉ vì tiếc 20 xu đem rửa nên không chịu chụp tấm ảnh mà cô cho là quá đẹp với cái dáng vẻ ấy. Thế đấy. Chắc nay thì khác rồi, cô chẳng thể kết tội tôi như thế.

Chiếc tàu đưa chúng tôi ra thật xa, tới một “vũng” nước sâu tới đầu gối không có cỏ lau. Cả tàu nhẩy xuống lội bì bõm ra điều thích thú, ra cái điều như lần đầu tiên được bước xuống vũng nước đục ngầu những bùn. Mỹ có khác ta. Bốn người Việt Nam chúng tôi ngồi trên tàu nhìn, cười tùm tùm. “Hai bà” của chúng tôi không xuống vì tưởng như còn đang sống ở Việt Nam: sợ địa.

Sau khi lội bì bõm và chụp hình cho nhau. Tất cả lên tàu và thẳng đường trở về chốn cũ. Trong chuyến quay về không còn ai háo hức chụp hình nữa. Chắc đã chán.

ĐÔI LỜI THAY KẾT LUẬN

Florida không phải chỉ vồn vện có vài điều giới hạn và ngăn ngại như tôi vừa viết. Nó còn có nhiều thứ để xem và để “enjoy” lắm.

Những thành phố hay địa danh nổi tiếng, lôi cuốn nhiều du khách như *Orlando* với *Disney World*, *Coco Beach*, *Trung Tâm Không Gian Kennedy*, *Fort Lauderdale*, *Palm Beach*, *Key West*, *Tampa* với *Clear Water Beach* và *Pensacola* sẽ xin được giới thiệu sau. Xin đón đọc hồi tiếp.

NGUYỄN GIỤ HÙNG

Ghi chú

(1) Xin đọc bài “Đi Thăm Hoa Thịnh Đốn” đã phổ biến.

[Trở lại MỤC LỤC TẬP GHI](#)